TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2018/QĐDS-VDS
Ngày: 30/11//2018
V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi .

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Nga

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Minh Tú – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa*: Bà Trần Thanh Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai việc dân sự thụ lý số 64/2018/TLST-VDS ngày 14 tháng 8 năm 2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp số 11/2018/QĐST-VDS ngày 02/11/2018.

Người yêu cầu: Bà Vũ Thị Th sinh năm 1949.Hiện đang trú tại: Số 28 ngách 53/103, tổ 20, phường ĐG, quận Long Biên, TP. Hà Nội.(có mặt)

Người bị yêu cầu: Chị Đào Thị Bích L sinh năm 1975. Hiện đang trú tại: Tổ 20, phường ĐG, quận Long Biên, TP. Hà Nội. (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan:

Anh Hoàng Văn H sinh năm 1973

Trú tại: Số 37/528/79 Ngô Gia Tự, tổ 15, phường ĐG, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. (xin vắng mặt)

Những vấn đề cụ thể người yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu ngày 12/8/2018 và lời khai tại Tòa án, bà Vũ Thị Th trình bầy: Chồng tôi là Đào Văn Ch mất năm 2012. Vợ chồng tôi sinh được hai người con là cháu Đào Thị Bích L sinh năm 1975 và cháu Đào Mộng L sinh năm 1982. Ngoài hai người con này ra vợ chồng tôi không con người con nuôi hay con riêng nào khác. Tôi không nhớ năm nào thì cháu iên xây dựng gia đình với cháu Hoàng Văn H chỉ nhớ là khi đó cháu L 22 tuổi. Cháu L lấy chồng thì về nhà chồng ở và sinh được 2 cháu gái. Tại thời điểm cháu L ở nhà chồng do áp lực từ cuộc sống bên nhà chồng cho nên cháu L bị bệnh trầm cảm, tinh thần bất ổn không bình thường. Lúc đầu chỉ im lặng quan sát mọi người không nói gì sau này bệnh càng nặng hơn là từ khi cháu L sinh cháu thứ hai năm 2003, mọi người thấy cháu như vậy thì nói cháu chỉ bị trần cảm sau sinh nên cũng không đưa cháu đi khám. Do không được điều trị kịp thời nên cháu ngày càng bị nặng hơn nói năng lung tung, đi ra đường không biết đường về, chồng con phải đi tìm. Khi

ở nhà thì ở trong bóng tối im lặng. Do bệnh cháu ngày càng nặng mà không làm được việc gì cho gia đình nên cháu H cũng không còn tình cảm với cháu L. Cháu H có đến nói với tôi là cháu L bị bệnh như vậy không chăm sóc được con cái, không phụ giúp gì được chồng trong cuộc sống gia đình, cháu muốn lấy vợ khác để cùng cháu H chăm con. Vì thấy con tôi bị bệnh tật không giúp gì được chồng con lại cũng không được khám chữa bệnh nên tôi đồng ý để anh H lấy vợ khác. Tôi không nhớ năm nào thì anh H lấy vợ khác nhưng vì chưa ly hôn với cháu L nên hai người cũng chỉ ở cùng với nhau chứ không đăng ký kết hôn. Đến năm 2012 do bệnh tình của cháu L ngày càng trầm trọng nên cháu H đã bảo tôi đón cháu L về để gia đình tôi chăm sóc. Và từ năm 2012 cháu L ở cùng tôi. Từ khi về ở với tôi cháu L bệnh rất nặng thường chửa bới lung tung, nhiều lúc do bận việc tôi không để ý là cháu L đi ra đường chạy nhảy , cởi bỏ quần áo chạy ra đường, đập phá bất cứ thứ gì trên đường. Lúc ở nhà nhiều lúc cháu kêu gào rất thương tâm. Gia đình tôi phải đưa cháu đi khám bệnh và điều trị mới đỡ bệnh. Cụ thể tôi điều trị cho cháu L tại Bệnh viện tâm thần Thái Bình và hàng tháng cháu L được hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội tại phường Đức Giang. Hiện nay cháu L đang sống cùng tôi. Từ khi cháu L về ở cùng tôi, cháu H không quan tâm đoái hoài gì đến cháu L mà chỉ cho các con về thăm cháu L. Hiện nay hai con cháu L là Hoàng Nhật Hương G sinh năm 1999 và cháu Hoàng Nhật Khánh A sinh năm 2003 vẫn đang sống cùng cháu H.

Nay chồng tôi đã mất, L quan đến thừa kế của chồng tôi đối với vợ và hai con, cháu L lại bị bệnh tâm thần không làm chủ được hành vi của mình nên để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu L, tôi đề nghị Tòa án tuyên bố cháu L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Ngoài ra tôi không còn yêu cầu nào khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan vắng mặt tại phiên họp có lời khai: Năm 1998 tôi xây dựng gia đình với chị Đào Thị Bích L có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Vợ chồng chung sống hòa thuận sinh được hai con là cháu Hoàng Nhật Hương G sinh năm 1999 và cháu Hoàng Nhật Khánh A sinh năm 2003. Đến năm 2007 không hiểu vì lý do gì tinh thần của vợ tôi luôn bất ổn, đi ra đường thường không không biết đường về phải đi tìm. Bản thân tôi phải đưa vợ tôi đi khám chữa bệnh nhiều nơi nhưng đều không có kết quả. Kinh tế gia đình ngày càng xa sút vì phải nuôi hai con, thuốc thang cho vợ nên đến năm 2012 thì mẹ đẻ vợ tôi là bà L đón cô L về chăm sóc và tiếp tục điều trị còn điều trị ở đâu tôi cũng không rõ. Khi cô L ở với bà Th tôi vẫn thường xuyên qua lại và mua thuốc điều trị thần kinh cho cô L, nhưng tin thần của cô L ngày một trầm trọng không nhận biết được ai, thường xuyên bỏ nhà đi và không về nhà có khi là vài ngày, gia đình phải tìm kiến khắp nơi. Nhiều lúc do hành cảnh gia dình buộc phải nhốt vào để tránh việc phải đi tìm. Bà Th cũng đưa vào viện tâm thần Thái Bình nơi quê nhà mẹ vợ tôi để điều trị. Đến khi đỡ bệnh thì lại ra Hà Nội ở.

Nay trước yêu cầu của bà Vũ Thị Th tôi không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bà Th là người trực tiếp chăm sóc và tôi là chị Đào Thị Bích L từ năm 2012 cho đến nay, bản thân tôi chỉ qua lại thăm nom chứ không phải là người trực tiếp chăm sóc vợ tôi. Do điều kiện hoàn cảnh của tôi hiện nay còn phải đi

làm nuôi các con, không có thời gian trực tiếp chăm sóc cho cô L nên tôi không đủ điều kiện để là người giám hộ cho vợ tôi được. Tôi xin từ chối là người giám hộ cho vợ tôi là chị Đào Thị Bích L. Tôi đồng ý đề bà Vũ Thị Th là người giám hộ cho vợ tôi vì ngoài bà Th ra không còn ai khác. Bố cô L cũng đã mất 3-4 năm nay.

Ngoài ra tôi không có ý kiến hay đề nghị, yêu cầu nào khác.

Tại phiên họp: Bà Vũ Thị Th giữ nguyên yêu cầu; Đề nghị Tòa án tuyên chị Đào Thị Bích L có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Bà đồng ý là người giám hộ cho chị Đào Thị Bích L. Ngoài ra không có đề nghị hay yêu cầu nào khác.

Tại phiên tòa đại diện VKS phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi Tòa thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp. Thẩm phán chấp hành và thực hiện tốt các quy định của pháp luật. Các đương sự: Người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ L quan chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và lời khai của đương sự tại phiên họp, đề nghị Tòa án nhân dân quận Long Biên áp dụng Điều 378 Bộ luật TTDS và Điều 23 Bộ luật dân sự ra quyết định giải quyết việc dân sự trên theo hướng chấp nhận yêu cầu của bà Vũ Thị Th và tuyên bố chị Đào Thị Bích L có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự và thẩm tra chứng cứ tại phiên họp, nhận định:

Về thẩm quyền: Bà Vũ Thị Th và chị Đào Thị Bích L đều hiện đang trú tại: Tổ 20 phường ĐG, quận Long Biên, Thành phố Hà Nôi, do vậy theo quy định tại khoản1 điều 27 và khoản 2 điều 35 Bộ Luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Long Biên.

Về quyền yêu cầu: Ông Đào Văn Ch chết năm 2012 và bà Vũ Thị Th sinh năm 1949 sinh được 02 người con gồm: chị Đào Thị Bích L sinh năm 1975 và anh Đào Mộng L sinh năm 1982. Như vậy bà Vũ Thị Th có quan hệ huyết thống với chị Đào Thị Bích L là mẹ con nên giữa bà Th và chị L có quyền và lợi ích L quan đến nhau do vậy bà Th là người có quyền được yêu cầu chị L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Tại bản kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 279/KHTH-BV ngày 26/10/2016 của Bệnh viện tâm thần Trung ương I đã kết luận chị Đào Thị Bích L bị bệnh Tân thần phân liệt (mã bệnh theo ICD10: F20). Hiện tại: hạn chế khả năng nhận thức.

Từ những căn cứ trên cho thấy yêu cầu của bà Vũ Thị Th yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Đão Thị Bích L sinh năm 1975, trú tại: Tổ 20 phường ĐG, quận Long Biên, Thành phố Hà Nôi là người có khó khăn trong nhận thức là phù hợp với quy định tại điều 23 Bộ luật dân sự.

Anh Hoàng Văn H là chồng chị Đào Thị Bích L từ chối nhận giám hộ cho chị L vì anh không đủ điều kiện trực tiếp chăm sóc cho chị L do vậy bà Vũ Thị Th là người giám hộ cho chị L theo quy định tại điều 53 của Bộ luật dân sự. Bà Th thực hiện và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại 57 và 58 của Bộ luật dân sự

Bà Vũ Thị Th phải chịu lệ phí việc dân sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 27, 35, 39, 149, 371; 372 và 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 23, điều 53, 57 và 58 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của Bà Vũ Thị Th.

Tuyên bố chị Đào Thị Bích L sinh năm 1975, trú tại: Tổ 20, phường Đức Giang, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

Bà Vũ Thị Th là người giám hộ cho chị Đào Thị Bích L. Bà Th thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí: Bà Vũ Thị Th phải chịu 300.000đ lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Bà Th đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên. theo biên lai số AA/2017/0000710 ngày 14 tháng 8 năm 2018 nay được chuyển thành lệ phí việc dân sự.

3. Phiên họp công khai có mặt người yêu cầu, vắng mặt người có quyền lợi nghãi vụ L quan. Báo cho người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt quyết định.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp

***Nơi nhận*:**
- VKS ND quận Long Biên.
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- Người yêu cầu
- Chi cục THA dân sự quận Long Biên
- Lưu

Hoàng Thị Thu Nga